Bài tập thực hành tuần 4 Môn: TH Lập Trình Mạng

Nguyễn Anh Trà 20215151

Bài thực hành

Bài 1:

Chương trình cha ngủ 30s:

Trong 30s đợi tiến trình cha dậy:

```
ezo@MSI:/mmt/c/Users/tra01/OneDrive/Desktop/VSC/ltm/w4$ ps aux | grep Z

USER PID %CPU 20MEM VSZ RSS TIV STAT START TIME COMMAND

ezo 589 0.0 0.0 0 pts/o z 2008 [ezo.exe] <defunct)

ezo 594 0.0 0.0 4888 1912 pts/2 5+ 20:57 0:00 grep --color=auto Z

ezo@MSI:/mmt/c/Users/tra01/OneDrive/Desktop/VSC/ltm/w4$ ]

Iién trinh con dang chay với PID: 589

Tiến trinh con kết thúc

[]
```

Kết thúc chương trình:

Tiếng trình con 589 đang ở trạng thái Z(Zombie). Tiến trình zombie sẽ được hiển thị với từ khóa <defunct>Bổ sung đoạn code:

Kết quả thu được:

```
ezo@MSI:/mmt/c/Users/tra01/OneOrive/Desktop/VSC/ltm/w4$ ps aux | grep Z

USER PID %CPU %PEN VSZ RSS TTV STAT STATT TIME COMMAND

ezo 604 0.0 0.0 4088 2052 pts/2 5 + 21:01 0:00 grep --color-auto Z

ezo@MSI:/mmt/c/Users/tra01/OneOrive/Desktop/VSC/ltm/w4$ ]

ezo@MSI:/mmt/c/Users/tra01/OneOrive/Desktop/VSC/ltm/w4$ ]

ezo@MSI:/mmt/c/Users/tra01/OneOrive/Desktop/VSC/ltm/w4$ ]

ezo@MSI:/mmt/c/Users/tra01/OneOrive/Desktop/VSC/ltm/w4$ ]
```

Khi tiến trình cha gọi hàm wait(), nó sẽ chờ cho đến khi một trong các tiến trình con của nó kết thúc. Nếu không có tiến trình con nào kết thúc, tiến trình cha sẽ bị tạm ngưng (block) cho đến khi có tiến trình con kết thúc.

Bài 2:

Khởi tạo bộ 10 câu hỏi:

Hàm handle client:

```
void handle_client(int conn_fd) {
    char buffer[BUFFER_SIZE];
    int score = 0;
    shuffleQuestions(questions, NUM_QUESTIONS);
    for (int i = 0; i < NUM_QUESTIONS; i++) {
        memset(buffer, 0, BUFFER_SIZE);
        sprintf(buffer, "%d. %s\n", i + 1, questions[i].question);
        // Thêm các đáp án vào buffer
        for (int j = 0; j < NUM_CHOICES; j++) {</pre>
             sprintf(buffer + strlen(buffer), "%s\n", questions[i].choices[j]);
        send(conn_fd, buffer, strlen(buffer), 0);
        // Nhận câu trả lời
memset(buffer, 0, BUFFER_SIZE);
        recv(conn_fd, buffer, BUFFER_SIZE, 0);
        char answer = tolower(buffer[0]);
        int answer_index;
        if (answer == 'a') answer_index = 0;
        else if (answer == 'b') answer_index = 1;
else if (answer == 'c') answer_index = 2;
else if (answer == 'd') answer_index = 3;
        else answer_index = -1; // Nếu không hợp lệ, bỏ qua
        // Phản hồi lại client về câu trả lời đúng hay sai
        memset(buffer, 0, BUFFER_SIZE);
        if (answer_index == questions[i].correct_answer) {
            sprintf(buffer, "Câu trả lời của bạn đúng!\n");
            score++;
             sprintf(buffer, "Câu trả lời của bạn sai. Đáp án đúng là: %s\n",
                     questions[i].choices[questions[i].correct_answer]);
        send(conn fd, buffer, strlen(buffer), 0);
    memset(buffer, 0, BUFFER_SIZE);
    sprintf(buffer, "Bạn đã trả lời đúng %d/%d câu hỏi.\n", score, NUM_QUESTIONS);
    send(conn_fd, buffer, strlen(buffer), 0);
    close(conn_fd);
```

Kết quả:

```
ezo@MSI:/mnt/c/Users/tra01/OneDrive/Desktop/VSC/ltm/w4$ gcc ex2-server.c -o ex2-server.exe ezo@MSI:/mnt/c/Users/tra01/OneDrive/Desktop/VSC/ltm/w4$ ./ex2-server.exe Server đang lắng nghe trên cổng 8080...
```

```
int/c/Users/tra01/OneDrive/Desktop/VSC/ltm/w4$ ./ex2-client.exe
 1. Hàm nào trong C để xuất ra màn hình?
 A. printf()
 B. scanf()
 C. gets()
 D. puts()
 Nhập câu trả lời của bạn (A/B/C/D): A
 Câu trả lời của ban đúng!
 2. Vòng lặp nào không có điều kiện kiểm tra?
 A. for
 B. while
 C. do-while
 D. if
 Nhập câu trả lời của bạn (A/B/C/D): B
 Câu trả lời của bạn sai. Đáp án đúng là: C. do-while
 3. Đâu là từ khóa dùng để dừng vòng lặp?
 A. continue
 B. stop
 C. break
 D. exit
 Nhập câu trả lời của bạn (A/B/C/D): C
 Câu trả lời của bạn đúng!
 4. Con trỏ trong C là gì?
 A. Một biến
 B. Một hàm
 C. Môt kiểu dữ liêu
 D. Một biến lưu địa chỉ bộ nhớ
 Nhập câu trả lời của bạn (A/B/C/D): D
 Câu trả lời của bạn đúng!
 5. Hàm nào để lấy độ dài của chuỗi trong C?
 A. strlen()
 B. sizeof()
 C. length()
 D. strlength()
 Nhập câu trả lời của bạn (A/B/C/D): A
 Câu trả lời của bạn đúng!
 6. Đâu là cú pháp đúng để khai báo một biến nguyên trong C?
 A. int a;
 B. integer a;
 C. float a;
 D. char a;
 Nhập câu trả lời của bạn (A/B/C/D): B
 Câu trả lời của bạn sai. Đáp án đúng là: A. int a;
 7. Từ khóa nào dùng để trả về giá trị trong hàm?
 A. return
 B. break
 C. continue
 D. exit
 Nhập câu trả lời của bạn (A/B/C/D): C
 Câu trả lời của bạn sai. Đáp án đúng là: A. return
 8. Kiểu dữ liệu nào trong C không có?
 A. int
 B. string
 C. float
D. char
Nhập câu trả lời của bạn (A/B/C/D): D
Câu trả lời của bạn sai. Đáp án đúng là: B. string
9. Từ khóa nào dùng để định nghĩa một hằng số?
A. const
B. static
C. define
D. var
Nhập câu trả lời của bạn (A/B/C/D): A
Câu trả lời của bạn đúng!
10. Đâu là ngôn ngữ lập trình phổ biến nhất?
A. Python
в. с
C. Java
D. JavaScript
Nhập câu trả lời của bạn (A/B/C/D): B
Câu trả lời của bạn sai. Đáp án đúng là: A. Python
```